

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TNH23B3**
Mã MH/MĐ: **MH002169**
Tên MH/MĐ: **Môi trường và an ninh - an toàn trong nhà hàng**
Số TC: **2**

Năm học: **23-24**
Học kỳ: **01**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2358102064596	Đoàn Ngọc Trâm	Anh	28/12/2008				8	8.0	8.0			5.0		6.2
2	2358102064597	Abdul Roset	Ayob	21/04/2008				9	7.3	7.3			8.8		8.3
3	2358102064598	Nguyễn Lê Bảo	Duy	16/02/2006				8	10.0	10.0			7.4		8.3
4	2358102064599	Nguyễn Ngô Kỳ	Duyên	18/11/2008				9	8.8	8.8			6.8		7.6
5	2358102064600	Trịnh Trường	Giang	30/03/2008				7	7.5	7.5			7.4		7.4
6	2358102064601	Nguyễn Huỳnh Anh	Huy	16/11/2008				6	8.0	8.0			7.8		7.7
7	2358102064602	Huỳnh Dương	Khang	08/12/2008				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
8	2358102064603	Huỳnh Phước	Lợi	20/04/2007				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
9	2358102064604	Thái Hoàng	My	15/04/2008				9	10.0	10.0			8.0		8.7
10	2358102064605	Huỳnh Hoàng	Mỹ	14/09/2008				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
11	2358102064606	Nguyễn Khánh	Nam	01/02/2008				6	10.0	10.0			5.0		6.7
12	2358102064607	Đào Anh	Nghĩa	27/09/2008				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
13	2358102064608	Hà Kim	Ngọc	13/09/2008				8	10.0	10.0			5.0		6.8
14	2358102064609	Đặng Huỳnh Thế	Nhân	24/06/2008				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
15	2358102064610	Lê Thị Châu	Phi	03/09/2008				9	7.3	7.3			3.6		5.2
16	2358102064611	Trần Lê Phương	Thảo	08/08/2008				8	10.0	10.0			3.6		6.0
17	2358102064612	Lê Nguyễn Văn	Tiến	20/07/2008				8	8.0	8.0			5.2		6.3
18	2358102064613	Nguyễn Thị Thùy	Trang	16/12/2008				9	10.0	10.0			9.4		9.6
19	2358102064614	Nguyễn Bích	Trâm	18/01/2007				8	8.0	8.0			7.0		7.4
20	2358102064615	Thái Trúc	Vy	07/08/2008				8	8.0	8.0			6.2		6.9
21	2358102064616	Trần Dương Ái	Vy	10/12/2008				7	8.0	8.0			5.4		6.4

Châu Đốc, ngày 29 tháng 1 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Đoàn Thị Minh Khánh